**Phòng Giáo dục và Đào tạo .....**

**Đề thi Học kì 1 - Chân trời sáng tạo**

**Năm học 2024 - 2025**

**Môn: Công nghệ 9**

**(Định hướng nghề nghiệp)**

Thời gian làm bài: phút

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN NHIỀU LỰA CHỌN (5,0 điểm)**

(Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án đúng.)

**Câu 1:**Chọn phát biểu **sai** về tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người?

A. Giúp con người tìm được việc làm.

B. Tạo nguồn thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình.

C. Tạo ra các tệ nạn xã hội.

D. Áp dụng chuyên môn và bồi dưỡng nhân cách.

**Câu 2:** Nghề nghiệp có ý nghĩa như thế nào đối với xã hội?

A. Giúp tạo ra công việc cho mọi người.

B. Chỉ giúp tăng thu nhập cho cá nhân.

C. Không có ảnh hưởng gì đối với xã hội.

D. Giúp tránh lãng phí nguồn lực và hạn chế tình trạng thất nghiệp.

**Câu 3**. Nghề nghiệp có tầm quan trọng đối với

A. con người.

B. xã hội.

C. con người và xã hội.

D. đáp án khác.

**Câu 4**. Ý nghĩa của nghề nghiệp đối với gia đình?

A. Tiết kiệm chi phí học tập.

B. Phát triển nghề nghiệp.

C. Tiết kiệm chi phí học tập và phát triển nghề nghiệp.

D. Phát triển kinh tế, xã hội.

**Câu 5**. Nghề nghiệp có đặc điểm?

A. Được đào tạo.

B. Được xã hội công nhận.

C. Mang lại lợi ích cho cộng đồng.

D. Được đào tạo, được xã hội công nhận, mang lại lợi ích cho cộng đồng.

**Câu 6**. Tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người là gì?

A. Tìm việc làm.

B. Tạo thu nhập.

C. Bồi dưỡng nhân cách.

D. Tìm việc làm, tạo thu nhập, bồi dưỡng nhân cách.

**Câu 7**. Ý nghĩa của nghề nghiệp đối với cá nhân là gì?

A. Làm việc phù hợp với chuyên môn.

B. Tăng hiệu suất lao động.

C. Đạt thành công trong tương lai.

D. Làm việc phù hợp với chuyên môn, tăng hiệu suất lao động, đạt thành công trong tương lai.

**Câu 8**. Hệ thống giáo dục quốc dân được chia làm mấy loại?

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

**Câu 9**. Giáo dục tiểu học với lớp nào sau đây?

A. 1.

B. 7.

C. 9.

D. 11.

**Câu 10**. Giáo dục thường xuyên có:

A. Trung học cơ sở.

B. Trung học phổ thông.

C. Trung học cơ sở và trung học phổ thông.

D. Tiểu học.

**Câu 11**. Tốt nghiệp trung học phổ thông, học sinh có thể lựa chọn những ngành nghề đào tạo trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ để có cơ hội trở thành:

A. Thợ xây dựng.

B. Thợ hàn.

C. Kĩ sư xây dựng.

D. Thợ sửa chữa điện dân dụng.

**Câu 12**. Hệ thống giáo dục quốc dân gồm mấy cấp học?

A. 4.

B. 5.

C. 6.

D. 7.

**Câu 13**. Giáo dục trung học cơ sở với lớp nào sau đây?

A. 4.

B. 6.

C. 5.

D. 12.

**Câu 14**. Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở có mấy hướng đi?

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

**Câu 15**. Nội dung nào dưới đây không phải là nội dung tìm kiếm các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ?

A. Nhu cầu giảm tuyển dụng nghề nghiệp.

B. Tình trạng xu hướng việc làm của nghề nghiệp.

C. Tiền lương và tiền công.

D. Các cơ sở đào tạo đang đào tạo nghề nghiệp.

**Câu 16**. Yếu tố nào không ảnh hưởng đến thị trường lao động?

A. Sự phát triển của khoa học và công nghệ.

B. Sự thay đổi về cơ sở hạ tầng.

C. Nguồn cung lao động.

D. Sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

**Câu 17**. Thị trường lao động là gì?

A. Thị trường trao đổi hàng hóa “sức lao động” giữa người lao động và người sử dụng lao động.

B. Thị trường trao đổi hàng hóa và dịch vụ giữa các doanh nghiệp.

C. Thị trường trao đổi công việc giữa người lao động và chính phủ.

D. Thị trường trao đổi hàng hóa giữa các nhà sản xuất.

**Câu 18**. Yếu tố nào dưới đây ảnh hưởng đến thị trường lao động?

A. Biến dộng tỉ giá ngoại tệ.

B. Nhu cầu lao động.

C. Sự thay đổi văn hóa xã hội.

D. Sự tăng trưởng dân số.

**Câu 19**. Vấn đề cơ bản của thị trường lao động Việt Nam là gì?

A. Chất lượng lao động thấp.

B. Phân bố lao động đều.

C. Tỉ lệ lao động được đào tạo cao.

D. Tác phong lao động tốt.

**Câu 20**. Bước 1 của quy trình tìm kiếm thông tin thị trường là gì?

A. Xác định mục tiêu tìm kiếm.

B. Xác định nguồn thông tin.

C. Xác định công cụ tìm kiếm.

D. Tiến hành tìm kiếm.

**II. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN ĐÚNG SAI (2,0 điểm)**

(Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.)

**Câu 1.**Các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động:

a) Sự phát triển của khoa học và công nghệ.

b) Ứng dụng thành tựu của khoa học và công nghệ làm tăng nhu cầu lao động chất lượng cao.

c) Chất lượng của lực lượng lao động không ảnh hưởng tới khả năng cung cấp lao động.

d) Chuyển dịch cơ cấu kinh tế dẫn đến chuyển dịch cơ cấu lao động.

Câu 2. Phần rễ của cây nghề nghiệp:

a) Minh họa nền tảng lựa chọn nghề nghiệp.

b) Minh họa yếu tố phát triển của nghề nghiệp.

c) Ảnh hưởng trực tiếp đến sự thành công trong nghề nghiệp tương lai.

d) Quyết định đến sự thành công trong nghề nghiệp tương lai.

**III. PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

**Câu 1** (1 điểm): Nêu các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động

**Câu 2** (2 điểm): Người lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ cần có những sở thích nào?